

Số: 61/2023/QĐST-HNGĐ

Hoàn Kiếm, ngày 17 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 59/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2023 về việc “Ly hôn” giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà **Vũ Thị N** - Sinh năm 1973

ĐKHKT: 25 ngõ 83 B, phường P, quận H, H.

Hiện tại ở: 25 ngõ 83 B, phường P, quận H, H.

- *Bị đơn*: Ông **Kiều Thế V** - Sinh năm 1967

ĐKHKT và hiện ở tại: 25 ngõ 83 B, phường P, quận H, H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 56, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Bà **Vũ Thị N** - Sinh năm 1973

ĐKHKT: 25 ngõ 83 B, phường P, quận H, H.

Hiện tại ở: 25 ngõ 83 B, phường P, quận H, H.

Bị đơn: Ông **Kiều Thế V** - Sinh năm 1967

ĐKHKT và hiện ở tại: 25 ngõ 83 B, phường P, quận H, H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Vũ Thị N và ông Kiều Thế V thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Bà N, ông V có 02 con chung:

Kiều Mạnh T, sinh ngày 08/4/1993

Kiều Khánh L, sinh ngày 21/3/1994

Hai con chung của bà N, ông V đã trưởng thành và đã lập gia đình riêng, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

- *Về tài sản chung là động sản*: bà N và ông V cùng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

- *Về tài sản chung là bất động sản*: bà N và ông V cùng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

- *Về công nợ chung*: Bà N, ông V cùng trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

- *Về án phí*: Các bên đương sự phải chịu 50% mức án phí quy định. Bà Vũ Thị N tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0052148 ngày 02/3/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm. Bà Vũ Thị N tự nguyện nộp sung quỹ Nhà nước số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường Quang Trung, Sơn Tây;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hiến Vinh